

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 20/2025/HS-ST

Ngày 18-4-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Đức.

Ông Phạm Thanh Sơn – Hiệu trưởng trường tiểu học Văn Cao, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025; đối với bị cáo:

Đào Hoàng N, sinh ngày 10-6-2008; tại Nam Định; nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn K và bà Trần Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” “Có mặt”.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Đào Hoàng N là ông Đào Quang Khải, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định “Có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Đào Hoàng N là bà Bùi Tố Quyên - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý – Sở Tư pháp tỉnh Nam Định “Có mặt”.

***) Bị hại:** Anh Trần Thế Kh, sinh năm 2002 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Trần Văn P, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định “Vắng mặt”.

+ Bà Đào Thị Minh T1, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định. Người đại diện theo ủy quyền của bà Đào Thị Minh T1: ông Trần Văn P, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định “Vắng mặt”.

*) Người tham gia tố tụng khác - Người làm chứng:

+ Anh Đào Tuấn K1 “Vắng mặt”.

+ Anh Trần Quốc Đ1 “Vắng mặt”.

+ Chị Đào Thị Bích N2 “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều và tối ngày 26-10-2024, sau khi đã ăn cỗ, uống rượu, bia ở đám cưới và tại nhà bạn ở thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định, đến khoảng 24 giờ cùng ngày, Đào Hoàng N không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô BKS 18C1-266.47 nhãn hiệu Honda Wave dung tích xi lanh 97 cm³ của gia đình, chở anh Trần Thế Kh cùng thôn Tr, xã ĐT lên quán karaoke Mặt trời đỏ ở xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định để hát và uống bia tại quán. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 27-10-2024, Nam tiếp tục điều khiển xe mô tô chở anh Kh ngồi sau đi theo đường Tỉnh lộ 485B để về nhà theo hướng Thành Lợi - ĐT. Khi đi đến đoạn km 3+900 Tỉnh lộ 485B thuộc địa phận xóm Cuối, xã Thành Lợi, do lúc này Nam đã say rượu bia và buồn ngủ không làm chủ được tay lái, tốc độ của xe nên Nam đã điều khiển xe đi ra ngoài mé đường bên phải và đâm vào cọc tiêu bê tông, xe mô tô bị đổ rê về trước, Nam và anh Kh bị ngã văng ra khỏi xe đều bị thương được đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu, do thương tích nặng đến 04 giờ sáng ngày 27-10-2024 anh Kh tử vong, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 1799/KLGĐTT-KTHS ngày 31-10-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Nạn nhân Trần Thế Kh chết do chấn thương hàm, mặt. Cơ chế do va đập và trà sát.

Tại bản Kết luận giám định độc chất số 163/KLGĐĐC ngày 11-11-2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Bình đã kết luận: Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của anh Trần Thế Kh là 115,20 mg/100ml.

Kết quả xét nghiệm Hóa sinh định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Đào Hoàng N tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định ngày 27-10-2024 là 212,6 mg/100ml.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSVB ngày 26 tháng 02 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đào Hoàng N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a,b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đào Hoàng N đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa và người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Đào Hoàng N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a,b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo với các tình tiết giảm nhẹ đó là: Phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy căn cứ vào điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 179; khoản 1 Điều 119; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đào Hoàng N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về điều luật: Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 179; khoản 1 Điều 119; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Hoàng N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Hoàng N từ 21 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách đến 03 năm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận và không yêu cầu, đề nghị gì; nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo:

Căn cứ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; bản kết luận giám định độc chất; kết quả xét nghiệm Hóa sinh; vật chứng, lời khai của bị cáo, của người đại diện hợp pháp của bị hại, của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 03 giờ ngày 27-10-2024, Đào Hoàng N không có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn 212,6 mg/100ml, đã tự ý điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng BKS 18C1-266.47 dung tích xi lanh 97 cm³ đi đến đoạn Km 3+900 tỉnh lộ 485B thuộc địa phận xóm Cuối, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định. Do không làm chủ được tay lái, tốc độ xe, Nam đã điều khiển xe đi ra ngoài mé đường bên phải, đâm vào cọc tiêu bê tông làm cho xe mô tô bị đổ rê về trước, Nam và anh Kh ngã văng ra khỏi xe, cả hai đều bị thương được đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu, do thương tích nặng, nên đến 04 giờ cùng ngày anh Kh tử vong.

Đối chiếu hành vi của bị cáo với những quy định của pháp luật thì bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.
- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tuổi chịu trách nhiệm hình sự; nhân thân; tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần

thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, có sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tính đến thời điểm bị cáo vi phạm pháp luật thì bị cáo là người dưới 18 tuổi, vì vậy Hội đồng áp dụng các quy định tại các Điều 90, 91, 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo. Ngoài ra Hội đồng áp dụng khoản 2 Điều 179, khoản 1 Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên để đảm bảo có lợi cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nam đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình anh Kh số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), đại diện gia đình bị hại đã nhận và không yêu cầu Nam phải bồi thường gì thêm. Vì vậy trách nhiệm dân sự trong vụ án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS 18C1-266.47 nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng đã thu giữ là xe của gia đình Nam, đăng ký xe mang tên chị Đào Thị Bích N2 (chị gái Nam), chiếc xe hiện đang thuộc quyền quản lý hợp pháp của ông Đào Văn K là bố đẻ của Nam, việc Nam tự ý lấy xe tham gia giao thông ông K không biết và cũng không giao xe cho Nam đi. Công an huyện V đã trả lại chiếc xe trên và giấy tờ xe cho người quản lý hợp pháp là phù hợp.

[8]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a,b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 179; khoản 1 Điều 119; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Tuyên bố bị cáo Đào Hoàng N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đào Hoàng N 21 (hai một) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Hoàng N cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đào Hoàng N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Hoàng N; người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa; người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 06, PC10 CA tỉnh Nam Định;
- UBND xã ĐT, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam